

**DANH SÁCH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THI ĐUA THÁNG 6/2024**

**KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN**

| Stt      | Họ và tên            | Mã E-office | Đơn vị xếp loại thi đua | Kết quả xếp loại thi đua |                                                                                                                                                |
|----------|----------------------|-------------|-------------------------|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|          |                      |             |                         | Xếp loại                 | Ghi chú                                                                                                                                        |
| <b>a</b> | <b>Viên chức</b>     |             |                         | <b>21</b>                | <b>1A1 + 1A2 + 3A3 + 16A4</b>                                                                                                                  |
| 1        | Nguyễn Thị Nhuận     | 01022003    | A4                      | A4                       |                                                                                                                                                |
| 2        | Phạm Thị Thu Nga     | 01010007    | A3                      | A4                       | Chuyển NV tham gia hội thao cụm CD cấp đơn vị, đạt mức xếp loại A4                                                                             |
| 3        | Nguyễn Văn Hậu       | 01010033    | A4                      | A4                       |                                                                                                                                                |
| 4        | Dương Đức Kiên       | 01010037    | A4                      | A4                       |                                                                                                                                                |
| 5        | Hà Như Mai           | 01010031    | A4                      | A4                       |                                                                                                                                                |
| 6        | Nguyễn Thị Cẩm Thạch | 01010016    | A4                      | A4                       |                                                                                                                                                |
| 7        | Nguyễn Thị Thủy      | 01010028    | A4                      | A4                       |                                                                                                                                                |
| 8        | Nguyễn Văn Đông      | 01010017    | A4                      | A4                       |                                                                                                                                                |
| 9        | Nguyễn Thanh Tú      | 01010012    | A3                      | A4                       | - Chuyển NV tham gia hội thao cụm CD cấp đơn vị, đạt mức xếp loại A4<br>- Nhắc nhở GV trước khi chuyển phòng dạy cần báo cáo với lãnh đạo khoa |
| 10       | Trần Thị Ánh Tuyết   | 01010029    | A3                      | A4                       | Chuyển NV tham gia hội thao cụm CD cấp đơn vị, đạt mức xếp loại A4                                                                             |
| 11       | Đặng Thị Kiến Trúc   | 01010024    | A4                      | A4                       |                                                                                                                                                |
| 12       | Lê Văn Bình          | 01004012    | A4                      | A4                       |                                                                                                                                                |
| 13       | Nguyễn Phương Hà     | 01010023    | A4                      | A4                       |                                                                                                                                                |
| 14       | Lê Minh Phong        | 01022048    | A4                      | A4                       |                                                                                                                                                |
| 15       | Nguyễn Thị Huyền Nga | 01010006    | A3                      | A4                       | Chuyển NV tham gia hội thao cụm CD cấp đơn vị, đạt mức xếp loại A4                                                                             |
| 16       | Trịnh Khắc Vũ        | 01010026    | A4                      | A4                       |                                                                                                                                                |

| Stt | Họ và tên          | Mã E-office | Đơn vị xếp loại thi đua | Kết quả xếp loại thi đua |                                                                               |
|-----|--------------------|-------------|-------------------------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
|     |                    |             |                         | Xếp loại                 | Ghi chú                                                                       |
| 17  | Lê Thái Hùng       | 01010021    | A3                      | A3                       | Nhắc nhở GV khắc phục điểm danh SV trên phần mềm đúng quy định                |
| 18  | Giang Phi Hùng     | 01010030    | A3                      | A1                       | TTHĐ thống nhất xếp loại A1. Cá nhân tích cực trong công tác chung của trường |
| 19  | Ngô Thanh Điền     | 01022005    | A3                      | A2                       | Thống nhất đề nghị của đơn vị                                                 |
| 20  | Nguyễn Phú Tân     | 01010022    | A3                      | A3                       |                                                                               |
| 21  | Nguyễn Mạnh Phương | 01010032    | A3                      | A3                       |                                                                               |

|                  |    |
|------------------|----|
| Tổng số CB-GV-NV | 21 |
| Xếp loại A1:     | 1  |
| Xếp loại A2:     | 1  |
| Xếp loại A3:     | 3  |
| Xếp loại A4:     | 16 |

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 7 năm 2024

THƯ KÝ TT HĐTĐ-KT

TRƯỞNG PHÒNG TC-HC-TH



Lưu Hoàng Hải Yến



Lâm Viết Dũng